

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHO QUAN
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2025/HS-ST.

Ngày: 14 - 01 - 2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN, TỈNH NINH BÌNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Vũ Quang Chung.

Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Minh và ông Bùi Khắc Thái.

- *Thư ký phiên toà:* ông Bùi Quang Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan tham gia phiên toà:* ông Phạm Công Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2024/HSST ngày 20/12/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2025/QĐXXST- HS ngày 02/01/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Văn T** sinh năm: 1997, tại: Ninh Bình; giới tính: Nam; nơi cư trú: thôn R, xã P, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 04/12; con ông: Đinh Văn T (Đã chết), con bà: Phạm Thị L; vợ: Nguyễn Thị D, có 02 con: con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án: Không;

Tiền sự:

- Ngày 04/5/2021, Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình ra quyết định xử phạt hành chính số 07 (phạt tiền 2.500.000 đồng) về hành vi “*Xâm hại sức khỏe của người khác*”, Đinh Văn T chưa chấp hành quyết định.

- Ngày 09/01/2023, Ủy ban nhân dân xã P, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số 02 trong thời hạn 03 tháng, Đinh Văn T chấp hành xong quyết định ngày 10/4/2023.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 16/9/2024, đến ngày 25/9/2024 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình; có mặt.

***Người làm chứng:** anh Trần Văn Chuyền, ông Nguyễn Văn Thụy và chị Nguyễn Thị Dung; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đình Văn T là đối tượng nghiện ma túy; sáng ngày 16/9/2024, T đi nhờ của người đi đường không rõ lai lịch đến khu vực đường đê thuộc địa phận xã T, huyện Nho Quan tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây, T gặp một người nam giới không quen biết và hỏi người này “Anh có ma túy đá không, bán cho em ba trăm”, người nam giới trả lời “Có”; T lấy 300.000 đồng trong túi quần đưa cho người nam giới, người này cầm tiền đưa cho T 01 gói nhỏ, T mở ra kiểm tra đúng mà ma túy đá nên đã gói lại, cất giấu vào túi quần đang mặc đi nhờ xe người đi đường về nhà, còn người nam giới bán ma túy cho T cũng bỏ đi luôn. Khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T đã cầm gói ma túy đã mua lúc sáng đi tìm nơi sử dụng; khi đang đi bộ trên đường Quốc lộ 12 B thuộc địa phận xã P, huyện Nho Quan thì gặp người quen là anh Trần Văn Chuyền sinh năm 1994, trú tại thôn Ngải, xã Văn Phong, huyện Nho Quan đi đang điều khiển xe mô tô trên đường. Thấy vậy, Đình Văn T đã gọi và nhờ anh Chuyền chở T đến nhà nghỉ Thùy Dương ở xã Đồng Phong có việc. Do có quen biết với T nên anh Chuyền đồng ý chở nhưng không biết đường nên anh Chuyền đã để T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35N1-61990 đi, còn anh Chuyền ngồi sau. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 16/9/2024, khi đi đến đường liên thôn thuộc địa phận thôn Trung Tâm, xã Đồng Phong, huyện Nho Quan thì T gặp Tổ tuần tra Công an huyện Nho Quan phối hợp với Công an xã Đồng Phong đang làm nhiệm vụ. Do lo sợ bị Tổ tuần tra phát hiện nên Đình Văn T đã ném từ tay bên phải của mình 01 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy vệ sinh màu trắng xuống rãnh ven đường phía bên phải theo chiều đi (rãnh khô không có nước) nhưng đã bị Tổ tuần tra phát hiện và yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Tổ tuần tra đã yêu cầu Đình Văn T là người điều khiển xe mô tô vừa ném 01 gói nhỏ xuống rãnh đến vị trí ném nhặt gói nhỏ lên để kiểm tra, T chấp hành dừng xe và đi bộ đến vị trí vừa ném 01 gói nhỏ cầm lên giao nộp cho Tổ tuần tra và khai nhận gói

nhỏ trên là của T bên trong gói có chứa ma túy đá mà T cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ tuần tra đã kiểm tra 01 gói nhỏ T giao nộp thì thấy bên ngoài gói nhỏ được bọc ngoài bằng giấy vệ sinh màu trắng, bên trong có 01 ống hút nhựa kích thước (03x0,5)cm được quấn ngoài bằng băng dính màu xanh bên trong có chất tinh thể màu trắng. Tổ tuần tra đã thu giữ và niêm phong 01 gói nhỏ có đặc điểm nêu trên vào 01 phong bì thư niêm phong theo quy định pháp luật, ký hiệu A1. Ngoài ra còn thu giữ của T 01 sim số điện thoại 0978.922.311 và bỏ vào 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật, ký hiệu A2; tạm giữ của anh Trần Văn Chuyên xe mô tô biển kiểm soát 35N1-619.90. Sau đó, Tổ tuần tra đã đưa Đinh Văn T, anh Trần Văn Chuyên cùng toàn bộ vật chứng thu giữ về tại trụ sở Công an xã Đồng Phong lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nho Quan ra quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình giám định chất ma túy và khối lượng ma túy đối với chất tinh thể màu trắng trong 01 gói nhỏ gói thu giữ của Đinh Văn T, ký hiệu M, để làm căn cứ xử lý theo quy định.

Tại bản Kết luận giám định số 808/KL-KTHS-MT ngày 23/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình, kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu từ M có khối lượng là 0,1960 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục IIC, số thứ tự 247; Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.”

Tại bản cáo trạng số: 01/CT-VKSNQ-HS ngày 20/12/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan truy tố bị cáo Đinh Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ của vụ án, hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Đinh Văn T từ 21 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 16/9/2024.

* *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Đề nghị:

- Tịch thu, tiêu hủy: số ma túy còn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội, bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nho Quan, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo nhận tội và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai người làm chứng; bản kết luận giám định; vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được xem xét tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi tàng trữ 0,1960 gam ma túy loại với mục Methamphetamine đích sử dụng cho bản thân ngày 16/9/2024, của Đinh Văn T đã cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Theo quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công

việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không những vi phạm vào chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về việc cất giữ chất ma túy, mà còn là một trong các nguyên nhân trực tiếp làm phát sinh, lây lan tệ nạn nghiện ma túy, làm phát sinh ra các loại tội phạm khác. Bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, mặc dù nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song vì muốn thỏa mãn ý thích cá nhân bị cáo vẫn cố tình mua ma túy để sử dụng dẫn đến phạm tội. Do đó, cần buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Như vậy, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo từ bỏ ma túy, đồng thời cũng đề răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[2] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo đã bị xử lý hành chính về hành vi liên quan đến ma túy.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt: căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần áp dụng hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[4] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 35N1-619.90 của anh Trần Văn Chuyền. Quá trình điều tra xác định, xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của anh Trần Văn Chuyền. Việc T đi nhờ rồi điều khiển xe mô tô cất giấu ma túy anh Chuyền không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nho Quan đã trả lại tài sản trên cho anh Trần Văn Chuyền, là có căn cứ.

- Đối với 01 sim số điện thoại 0978.922.311 thu giữ của Đinh Văn T. Quá trình điều tra xác định, chiếc sim điện thoại này là của chị Nguyễn Thị Dung (là vợ của Đinh Văn T) và không liên quan đến việc phạm tội. Vì vậy,

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nho Quan đã trả lại tài sản trên cho chị Nguyễn Thị Dung, là đúng quy định.

- Đối với 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu vật hoàn trả theo kết luận giám định số 808 ngày 23/9/2024 bên trong là mẫu ký hiệu M có khối lượng 0,1377 gam, là ma túy, loại methamphetamine, là vật cấm lưu hành và vỏ gói, vỏ phong bì niêm phong; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là vỏ gói, vỏ phong bì niêm phong ban đầu, không còn giá trị kinh tế; cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về nguồn gốc số ma túy: Đinh Văn T khai mua của một người đàn ông không quen biết, không rõ tên, địa chỉ, tại khu vực đường đê thuộc địa phận xã Thượng Hòa, huyện Nho Quan vào ngày 16/9/2024. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nho Quan không có đủ căn cứ để xác minh, làm rõ, để xử lý.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với anh Trần Văn Chuyên là người đã cho T đi nhờ xe mô tô ngày 16/9/2024. Quá trình điều tra xác định, lúc T đi nhờ và trong suốt quá trình đi anh Chuyên đều không biết T cất giấu ma túy để sử dụng cho bản thân. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nho Quan không có cơ sở để xử lý đối với anh Trần Văn Chuyên.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: bị cáo Đinh Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Đinh Văn T 21 (Hai mươi một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 16/9/2024.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu vật hoàn trả theo kết luận giám định số 808/KL-KTHS-MT ngày 23/9/2024 bên trong là mẫu ký hiệu M có khối lượng 0,1377 gam, là ma túy, loại Methamphetamine và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong.

- 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là vỏ gói, vỏ phong bì niêm phong ban đầu.

Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nho Quan và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nho Quan lập ngày 30/12/2024.

3. Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Buộc Đình Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm: 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (14/01/2025), theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND H. NQ;
- CA H. NQ;
- Chi cục THADS H. NQ;
- Sở T- pháp NB;
- Bị cáo;
- L- u.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

(Đã ký)

Vũ Quang Chung.